

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HS-ST;
Ngày: 14/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Tất Ái.

- Bà Nguyễn Thị Nhung - Giáo viên Trường tiểu học Trung An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Minh T, sinh ngày 09/8/2004. Nơi cư trú: Số B, đường G, Khu phố H, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Võ Minh H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1967; Bị cáo có 01 người chị sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Trần H - Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang - Công ty Luật TNHH HKM LG. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1967. (có mặt)

Nơi cư trú: Số B, đường G, Khu phố H, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị hại:*

1. Võ Văn H, sinh năm: 1994; (có mặt)

Nơi cư trú: Số F, đường G, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Đinh Thị Kim T, sinh năm: 1995; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Đinh Công K, sinh năm 1965; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Phạm Thanh H, sinh năm: 1994; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1995; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/4/2021 đến 14/6/2021, Võ Minh T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Phường H, thành phố Mỹ Tho, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 26/4/2021, Võ Minh T đi bộ từ nhà đến chợ M để mua nước uống và thuốc hút. Trên đường đi về T phát hiện xe mô tô Wave S biển số 63B4-222.36 của chị Đinh Thị Kim T, sinh năm 1995, ngụ ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang dựng trước nhà số R, đường G, Phường H, thành phố M không người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm xe. T đi lại lục túi áo khoác đang để trên xe tìm chìa khóa, sau đó lấy 02 cái áo khoác và 02 chiếc mũ bảo hiểm trên xe để xuống đất rồi dùng chìa khóa mở khóa xe nổ máy chạy đi. Sợ bị phát hiện, T đem xe trên gửi vào bãi giữ xe của Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang rồi T đi bộ về nhà. Về đến nhà, T thay quần áo, quay lại bãi giữ xe lấy xe điều khiển về nhà cất giấu. Sau đó, T tháo biển số xe ném xuống sông Tiền rồi đi đến tiệm bán xe cũ không biển hiệu ở xã P, thành phố M mua biển số xe 63F6-9677 của một người nam không rõ họ, tên. Đến ngày 27/4/2021, Thiện điều khiển xe mô tô trên cùng biển số xe đã mua đến nhà nghỉ Minh V thuộc ấp M, xã P gặp Phạm Thanh H, sinh năm 1994, ngụ ấp M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Tại đây, T nói với anh H là xe của gia đình không có giấy tờ, biển số xe bị rút ra, cầm xe vài ngày chuộc lại nên anh H đồng ý nhận cầm với giá 1.500.000 đồng. Số tiền có được, T tiêu xài cá nhân. Đến ngày 29/4/2021, chị T phát hiện T đang ở khu vực chợ M nên trình báo Công an Phường H.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave S, màu đen-trắng-vàng, số máy C52E-1124844, số khung 5271DY061853;

+ 01 biển số 63F6-9677.

* Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 14/6/2021, Võ Minh T đi bộ đến Bệnh viện phụ sản tỉnh Tiền Giang địa chỉ số A đường M, Phường H, thành

phố M, tỉnh Tiền Giang. Đến nơi, T leo rào vào bệnh viện rồi đi lên lầu 3. Phát hiện điện thoại di động hiệu OPPO A5S của anh Võ Văn H, sinh năm 1994, ngụ số F, đường G, Phường T, thành phố M đang sạc pin dự phòng để trên nền gạch bên ngoài hành lang không người trông coi nên T lén lúc rút chui sạc trộm điện thoại bỏ vào túi quần cất giấu. Lúc này, anh H phát hiện truy hô nên T bỏ chạy xuống đất, leo qua hàng rào chạy đến Bệnh viện đa khoa trung tâm Tiền Giang thì bị anh H cùng anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1995 ngụ ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang là nhân viên bảo vệ của Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang truy đuổi bắt giữ T cùng tang vật là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, kiểu máy CPH1912, số Imel 1:868683042331359, số Imel 2: 868683042331342, giao Công an để xử lý.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSMT ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô Wave S biển số 63B4-222.36, màu đen-trắng-vàng đã trao trả xe mô tô trên cho chị T. Đối với biển số 63B4-222.36, T khai ném xuống sông Tiền, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được, hiện chị T không yêu bị cáo bồi thường.

Đối với biển số 63F6-9677. Qua tra cứu là của chị Nguyễn Kim P ngụ ấp K, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu. Qua xác minh tại địa phương không có tên Nguyễn Kim P sống tại địa chỉ trên, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, kiểu máy CPH1912, số Imel 1:868683042331359, số Imel 2: 868683042331342, Cơ quan điều tra đã trao trả điện thoại di động hiệu OPPO A5S cho bị hại Võ Văn H. Anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với anh Phạm Thanh H đã nhận cầm xe của T, tuy nhiên anh H không biết xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H là có cơ sở. Anh H không yêu cầu bị can hoàn trả lại số tiền 1.500.000 đồng đã cầm xe.

Quá trình Võ Minh T thực hiện tội phạm đã bị camera tại nhà số R, đường G, Phường H, thành phố M ghi lại (được Cơ quan điều tra thu giữ chuyển trong hồ sơ vụ án).

- *Người bào chữa cho bị cáo T trình bày:* Thống nhất với tội danh và Điều luật Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/4/2021 đến 14/6/2021, bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Phường H, thành phố M.

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 26/4/2021, trước số nhà số R, đường G, Phường H, thành phố M bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Wave S biển số 63B4-222.36 của chị Đinh Thị Kim T, sinh năm 1995, ngụ ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Kết luận định giá tài sản số 45 ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave S, màu đen-trắng-vàng, số máy C52E-1124844, số khung 5271DY061853, biển số đăng ký 63B4-222.36, trị giá 5.550.000 đồng.

Vụ thứ hai: khoảng 01 giờ 10 phút ngày 14/6/2021, bị cáo tiếp tục lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S của anh Võ Văn H, sinh năm 1994, ngụ số F, đường G, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang đang sạc pin dự phòng để trên nền gạch bên ngoài hành lang lầu 3 Bệnh viện phụ sản tỉnh Tiền Giang địa chỉ số A đường K, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Kết luận định giá tài sản số 58 ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố

Mỹ Tho kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S nêu trên trị giá 2.400.000 đồng.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Ngày 26/4/2021 và 14/6/2021, Võ Minh T có hành vi lén lút thực hiện 02 vụ trộm tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave S, biển số 63B4-222.36 của chị Đinh Thị Kim T và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S của anh Võ Văn H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.950.000 đồng. Bị cáo biết chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Chương XII “Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội” của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Minh T đã phạm tội vào “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc truy tố và luận tội của kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, là người chưa thành niên nên áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về nguyên tắc áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo lời bào chữa của Luật sư.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với anh Phạm Thanh H đã nhận cầm xe của T, anh H không biết xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H. Anh H cũng không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 1.500.000 đồng đã cầm xe, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với biển số 63B4-222.36, bị cáo T khai ném xuống sông Tiền, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được, hiện chị T không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

Đối với xe mô tô Wave S biển số 63B4-222.36, màu đen-trắng-vàng. Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô trên cho chị T là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với biển số 63B4-222.36, bị cáo T khai ném xuống sông Tiền, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được, hiện chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với biển số 63F6-9677. Qua tra cứu là của chị Nguyễn Kim P ngụ ấp K, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu. Qua xác minh tại địa phương không có tên Nguyễn Kim P sống tại địa chỉ trên. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy 01 biển số 63F6-9677.

01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, kiểu máy CPH1912, số Imel 1:868683042331359, số Imel 2: 868683042331342, Cơ quan điều tra đã trao trả điện thoại di động hiệu OPPO A5S cho bị hại Võ Văn H là đúng pháp luật.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS là không có căn cứ là nên không được chấp nhận, phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 63F6-9677. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Minh T phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Minh T, bị hại Võ Văn H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Công an TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Thúy Hằng